

Số: /QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng mở rộng trường THPT Nguyễn Văn Cừ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14; Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ số 55/2024/QH15 ngày 19/11/2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 140/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 144/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 Quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng; số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn và số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 ban hành định mức xây dựng; số 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình và số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD; số 09/2024/TT-BXD ngày 30/8/2024 sửa đổi, bổ sung một số định mức xây dựng ban hành tại Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng; số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021 về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; số 02/2025/TT-BXD ngày 31/3/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30/6/2021;

Căn cứ Quyết định số 29/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp quản lý dự án đầu tư xây dựng, quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ Quyết định số 428/QĐ-UBND ngày 12/3/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Mở rộng trường THPT Nguyễn Văn Cừ;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Báo cáo thẩm định số 261/BC-SXD ngày 15/5/2026,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Đầu tư xây dựng Mở rộng trường THPT Nguyễn Văn Cừ với các nội dung như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư xây dựng Mở rộng trường THPT Nguyễn Văn Cừ.
2. Mã số thông tin dự án (theo quy định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng): Chưa áp dụng.
3. Địa điểm xây dựng: Phường Phù Khê, tỉnh Bắc Ninh.
4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Ninh.
5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án dân dụng và phát triển đô thị tỉnh Bắc Ninh số 2.
6. Tổ chức tư vấn lập báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH Kiến trúc xây dựng Đông Dương.
7. Nhóm dự án, loại, cấp, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án: Dự án nhóm C, công trình dân dụng cấp III; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế không nhỏ hơn 50 năm.
8. Mục tiêu dự án: Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng trường, lớp và đảm bảo đầy đủ các điều kiện của nhà trường để đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh trung học phổ thông trên địa bàn.
9. Quy mô đầu tư xây dựng: Bồi thường, giải phóng mặt bằng khu đất mở rộng thêm khoảng 0,52ha của nhà trường; đầu tư xây dựng cải tạo và xây dựng một số công trình, hạng mục phụ trợ nhằm đáp ứng nhu cầu dạy và học của nhà trường; sau khi mở rộng, diện tích khu đất nhà trường khoảng 2,71ha và có mật độ xây dựng khoảng 29,1%; nội dung cụ thể như sau:
 - 9.1. Phá dỡ một số công trình: Phá dỡ sân bóng hiện trạng, sân Pickleball, nhà để xe, tường rào, bồn hoa và một số vị trí sân,... đã bị hư hỏng, không còn khả năng sử dụng và để có mặt bằng xây dựng công trình mới.
 - 9.2. Đầu tư xây dựng mới một số công trình và hạng mục phụ trợ
 - a) Xây mới khối nhà lớp học và thư viện
 - Giải pháp kiến trúc: Công trình có mặt bằng hình chữ nhật; diện tích xây dựng khoảng 825 m², tổng diện tích sàn khoảng 3.300 m². Công trình gồm 04 tầng nổi và tầng tum thang, tổng chiều cao tính từ mặt sân hoàn thiện đến đỉnh mái là 18,75 m (nền tầng 1 cao hơn sân 0,45m; tầng 1, 2, 3, 4 cao 3,6m và tum thang cao 3,9m), bao gồm 11 phòng học lý thuyết, 03 phòng học bộ môn, thư viện tầng 1 và một số phòng chức năng khác. Giao thông theo phương đứng gồm 03 cầu thang bộ,

giao thông theo phương ngang là hệ thống hành lang bên dọc nhà rộng 2,4m kết hợp với sảnh các tầng.

- Giải pháp hoàn thiện: Nền và sàn nhà lát gạch Granite KT 600x600; khu vệ sinh lát gạch Ceramic chống trơn, tường ốp gạch Ceramic, trần giả sử dụng trần thả nhôm; cầu thang mặt bậc lát tấm Granite tự nhiên, tay vịn và lan can Inox; cửa đi, cửa sổ, vách kính sử dụng cửa nhôm hệ, kính dán an toàn; tường và trần nhà lăn sơn màu hoàn thiện.

- Giải pháp kết cấu: Công trình có kết cấu móng cọc kết hợp hệ dầm, giằng bê tông cốt thép; giải pháp hệ khung cột, dầm, sàn BTCT chịu lực, đỡ toàn khối; mái lợp tôn múi trên hệ xà gồ thép và tường xây thu hồi.

- Hệ thống kỹ thuật công trình gồm: Cấp điện sinh hoạt, thông tin liên lạc, đường ống cấp, thoát nước đi ngầm trong tường. Thiết bị điện, nước, vệ sinh, hệ thống chống sét, thông tin liên lạc và phòng cháy, chữa đông bộ theo tiêu chuẩn thiết kế được áp dụng. Xử lý chống mối công trình đảm bảo tiêu chuẩn.

b) Một số hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà

* San nền: Toàn bộ khu đất mở rộng bằng cát đen đầm chặt $K = 0,9$, san nền theo hướng dốc từ giữa lô đất ra phía tường rào xung quanh, độ dốc san nền 0,4% đảm bảo thoát nước tự chảy.

* Nhà để xe: Xây mới 04 nhà để xe học sinh ở vị trí phía sau trường; kết cấu hệ khung cột, thanh kèo, xà gồ bằng thép. Mái lợp tôn sóng dày 0.45mm, nền nhà xe đổ bê tông, bề mặt lát gạch terrazzo đồng bộ sân trường.

* Bể nước ngầm: Xây mới 01 bể nước phục vụ PCCC, khối tích khoảng $63m^3$; kết cấu BTCT toàn khối.

* Sân thể thao: Đầu tư xây dựng 01 sân bóng đá mini, trục dọc sân cơ bản theo hướng Bắc - Nam, kết cấu mặt sân cỏ nhân tạo, hệ thống lưới quây sân, điện chiếu sáng, khung cầu môn đầu tư đồng bộ. Xây dựng sân bóng rổ, bóng chuyền cạnh sân bóng đá, kết cấu nền BTXM, trên phủ các lớp sơn tăng cứng, tạo ma sát đảm bảo kỹ thuật.

* Hệ thống cấp, thoát nước, điện chiếu sáng, PCCC,... ngoài nhà đầu tư đồng bộ đảm bảo tiêu chuẩn.

9.3. Cải tạo, sửa chữa một số công trình hiện trạng

a) Khôi nhà hiệu bộ 3 tầng

- Mặt đứng chính nhà: Phá bỏ toàn bộ hệ gạch xây ốp cột hành lang (giữ lại lõi cột BTCT), phá bỏ toàn bộ lan can hành lang, tháo dỡ lan che nắng bằng thép hộp phía trước sảnh tầng 2,3 (từ trục 5 đến trục 8); cải tạo làm mới lại toàn bộ hình thức kiến trúc mặt đứng nhà.

- Cải tạo bố trí lại công năng các phòng cho phù hợp.

- Tường, dầm, trần nhà: Đục bỏ toàn bộ lớp vữa trát hiện trạng, trát mới bằng vữa xi măng mác 75# dày 15mm, sơn hoàn thiện 1 nước lót 2 nước màu.

- Nền nhà: Phá bỏ toàn bộ lớp gạch lát nền hiện trạng, lát mới bằng gạch granite kt 600x600 màu sáng.

- Bậc tam cấp: Phá bỏ lớp trát granito hiện trạng, làm mới bằng đá.

- Khu cầu thang: Phá bỏ lớp trát granito bậc hiện trạng, làm mới bằng đá. Tháo dỡ toàn bộ lan can hiện trạng, làm mới bằng inox.

- Làm mới cầu thang bằng thép bên đầu hồi nhà trục 12.

- Mái nhà: Hệ xà gồ cạo gỉ sắt, sơn mới lại; tháo dỡ lớp tôn lợp mái hiện trạng, lợp mới lại bằng tôn dày 0.45 mm màu đỏ.

- Sê nô mái: Đục phá bỏ toàn bộ lớp vữa lán bên trong sê nô, chống thấm lại toàn bộ, tháo dỡ toàn bộ ống thoát nước mái hiện trạng, thay mới lại. Đục phá bỏ toàn bộ lớp vữa trát sê nô, trát mới lại bằng vữa xi măng mác M75, dày 15. Sơn mới lại 1 nước lót 2 nước màu.

- Hệ thống cửa: Tháo dỡ toàn bộ hệ thống cửa đi, cửa sổ, vách kính hiện trạng và làm mới bằng cửa nhôm hệ.

- Hệ thống điện: Tháo dỡ toàn bộ hệ thống điện hiện trạng, làm mới lại toàn bộ.

b) Phòng bơm: Phá bỏ tường ngăn bên trong nhà hiện trạng để cải tạo làm phòng bơm. Tường nhà cạo bỏ lớp sơn hiện trạng, sơn mới lại; cửa đi, cửa sổ giữ nguyên theo hiện trạng; cải tạo lại sê nô mái nhà.

c) Nhà bảo vệ: Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn hiện trạng, sơn mới lại. Cửa đi, cửa sổ giữ nguyên theo hiện trạng. Cải tạo lại sê nô mái nhà.

d) Cổng, tường rào, sân đường:

- Cổng chính, cổng phụ: Cạo bỏ toàn bộ lớp sơn hiện trạng và sơn mới lại.

- Tường rào: Phá bỏ đoạn tường rào đặc phía sau trường hiện trạng để mở rộng khu đất và bổ sung xây mới đoạn tường rào bao quanh khu đất mở rộng về phía sau trường; phá bỏ đoạn tường rào hoa sắt tiếp giáp với trục đường giao thông và thay mới bằng tường rào nan bê tông; đoạn tường rào đặc hiện trạng cải tạo cạo bỏ lớp sơn hiện trạng, sơn mới 1 nước lót 2 nước màu.

- Sân: Sân trường phía trước khu nhà hiệu bộ tiến hành phá bỏ lớp gạch terrazzo hiện trạng đã hỏng, lát mới lại bằng gạch Terrazzo. Sân bê tông hiện trạng phía sau khu nhà đa năng và phía sau trường tiến hành đổ bù vênh bằng bê tông chùm lên lớp bê tông sân hiện trạng và lát mới gạch Terrazzo đồng bộ sân toàn trường. Sân khu đất mở rộng lát gạch Terrazzo đồng bộ.

- Bồn hoa: Xây mới một số bồn hoa và cải tạo bồn hoa hiện trạng; bồn hoa được bó bờ bằng đá Granite nhân tạo.

9.4. Đầu tư trang thiết bị: Tận dụng các trang thiết bị hiện có, còn sử dụng được của nhà trường; mua sắm bàn ghế, trang thiết bị cần thiết cho khối nhà xây mới, khối nhà cải tạo, thiết bị PCCC, điện nhẹ và các thiết bị cần thiết khác theo tiêu chuẩn, định mức quy định.

10. Bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo Quyết định này.

11. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

11.1. Số bước thiết kế: 2 bước.

11.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn áp dụng:

- TCVN 8794:2011, Trường trung học - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 4319:2012, Nhà và công trình công cộng - nguyên tắc cơ bản để thiết kế;
- TCVN 5573:2011, Kết cấu gạch đá và gạch đá cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 2737:2023, Tải trọng và tác động;
- TCVN 10304:2014, Móng cọc - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 5574:2018, Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép (BTCT);
- TCVN 9377-1:2012, Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu: Lát và láng;
- TCVN 9377-2:2012, Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu: Trát;
- TCVN 9377-3:2012, Công tác hoàn thiện trong xây dựng - Thi công và nghiệm thu: Ốp;
- TCVN 7957:2023, Thoát nước - Mạng lưới và các công trình bên ngoài
- Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 4513:1988, Cấp nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 4474:1987, Thoát nước bên trong - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCXDVN 33-2006, Cấp nước, mạng lưới đường ống và công trình - Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9206:2012, Đặt thiết bị điện trong nhà ở và công trình công cộng
- Tiêu chuẩn thiết kế;
- TCVN 9207:2012, Tiêu chuẩn thiết kế lắp đặt đường dẫn điện trong nhà;
- TCVN 9385:2012, Chống sét cho các công trình xây dựng;
- TCVN 2622:1995, Phòng cháy, chống cháy cho nhà và công trình - Yêu cầu thiết kế;
- TCVN 3890:2023, Phòng cháy chữa cháy - Phương tiện phòng cháy và chữa cháy cho nhà và công trình - Trang bị, bố trí.
- TCVN 7958:2017, Bảo vệ công trình xây dựng - Phòng chống môi cho công trình xây dựng mới;
- Một số tiêu chuẩn Việt Nam hiện hành khác có liên quan.

12. Tổng mức đầu tư xây dựng: **87.254.967.000 đồng** (Tám mươi bảy tỷ, hai năm năm mươi bốn triệu, chín trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Trong đó:

Chi phí xây dựng	58.857.546.000	đồng
Chi phí thiết bị	5.720.155.000	đồng
Chi phí QLDA	1.618.963.000	đồng
Chi phí tư vấn ĐTXD	5.201.295.000	đồng
Chi phí khác	896.932.000	đồng
Chi phí đền bù GPMB	3.081.500.000	đồng
Chi phí dự phòng	11.878.576.000	đồng

13. Tiến độ thực hiện dự án: 2026-2028.

14. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Vốn đầu tư công ngân sách tỉnh giai đoạn 2026-2030; dự kiến bố trí vốn năm 2026-2028.

15. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức thực hiện quản lý dự án.

16. Trách nhiệm chủ đầu tư: Thực hiện dự án theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Chủ đầu tư:

- Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của các hồ sơ thiết kế, dự toán và quá trình triển khai dự án.

- Khẩn trương hoàn thiện các thủ tục về môi trường, phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành.

- Lựa chọn các nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm; thực hiện quản lý chất lượng công trình, tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư đúng kế hoạch, không để xảy ra thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

2. Sở Xây dựng:

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả thẩm định tại Báo cáo số 261/BC-SXD ngày 15/5/2026; đảm bảo các nội dung phê duyệt về quy mô đầu tư, giải pháp thiết kế cơ sở, tổng mức đầu tư và các tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng tuân thủ đúng quy định của pháp luật về xây dựng và các quy chuẩn hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện quản lý nhà nước về chất lượng công trình; hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện các bước thiết kế sau thiết kế cơ sở và quản lý chi phí đầu tư xây dựng theo đúng quy định; đảm bảo công trình sau khi hoàn thành đạt các tiêu chuẩn về an toàn chịu lực, công năng giáo dục và chất lượng, tiến độ, kỹ mỹ thuật theo đúng mục tiêu dự án.

- Kịp thời phối hợp hướng dẫn giải quyết các khó khăn, vướng mắc về kỹ thuật hoặc điều chỉnh phát sinh (nếu có) trong quá trình triển khai dự án; thực hiện công tác kiểm tra công tác nghiệm thu trong quá trình thi công và khi hoàn thành công trình đưa vào sử dụng.

3. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kế hoạch vốn hàng năm theo tiến độ dự án đã được phê duyệt.
- Hướng dẫn Chủ đầu tư trong việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư và thực hiện quyết toán dự án hoàn thành theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư công.
- Theo dõi, đôn đốc, giám sát tình hình thực hiện dự án; kịp thời tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, xử lý các vướng mắc vượt thẩm quyền.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với Chủ đầu tư rà soát danh mục trang thiết bị chuyên dùng đảm bảo phù hợp với quy mô và công năng sử dụng yêu cầu chuyên môn của ngành giáo dục; Phối hợp kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện và tiếp nhận, đưa công trình vào sử dụng sau khi hoàn thành.

5. UBND phường Phù Khê: Đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực dự án và hỗ trợ giải quyết các vấn đề liên quan đến hạ tầng kỹ thuật kết nối ngoài hàng rào công trình.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị: Văn phòng UBND tỉnh, các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Môi trường; Ban quản lý dự án dân dụng và phát triển đô thị tỉnh Bắc Ninh số 2, Kho bạc Nhà nước khu vực VI, UBND phường Phù Khê và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Đào Quang Khải;
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP_{Tú,Trúc}, KTN_{TP}, KTTH_{TP};
- Lưu: VT, KTN_{Tung}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Quang Khải